

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HSPT.

Ngày 30/01/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Tùng và bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 443/2017/HSPT ngày 25/12/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn P, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN P** (Tên gọi khác: P Dẹo), sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Xã CS, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thanh H (Nguyễn Văn H), sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1953; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/8/2017, hiện đang giam – có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Anh Lê Tiến M, sinh năm 1976 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Xã CS, huyện CM, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18h ngày 30/5/2017 Nguyễn Văn P rủ Huỳnh Tấn L đến quán nước của bà T tại xã CS, huyện CM để chơi bi da lắc, sau đó P điều khiển xe máy biển số 47H1-074.46 và L điều khiển xe máy biển số 47H1-079.01 trên đường đi qua nhà ông Nguyễn Bá T1 ở cùng thôn, P thấy trong nhà ông T1 có anh Ngô Hồng S, anh Lê Tiến M ở cùng thôn đang ngồi uống rượu với ông T1 nên P và L điều khiển xe

máy đi vào. Khi P và L vào nhà ông T1 mời P và L ngồi xuống cùng nhậu với ông T1, anh S, anh M. Do P không biết uống rượu nên ông T1 mời P ăn còn L uống bia cùng mọi người. Trong lúc nói chuyện, P gọi anh M là “A Bu” nên anh M chửi P “Tao không có tên tuổi hay sao mà mày gọi tao là A Bu”, đồng thời cầm vỏ lon bia ném vào người P, ngay sau đó P cầm ly uống bia ném lại trúng vào ngực anh M. Khi đó anh M đứng dậy tiến lại chỗ P, P cũng đứng dậy và lùi ra ngoài sân, anh M dùng tay phải nắm cổ áo P còn tay trái tát vào mặt P 3 cái, thấy vậy mọi người trong nhà ông T1 tới can ngăn. P bỏ về nhà lấy một con dao tự chế bằng kim loại có đặc điểm dài 57cm, cán bằng kim loại tròn đường kính 2,5cm, dài 17cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm, bản rộng 2cm, mũi nhọn và điều khiển xe quay lại nhà ông T1 tìm anh M. Khi P đi vào tới sân nhà ông T1, anh Huỳnh Tấn L can ngăn P nên P dùng răng cắn nên buông tay ra, P cầm dao chạy thẳng vào trong phòng khách nhà ông T1. Khi đó anh M đứng dậy, liền bị P chém một nhát trúng vào chân phải, anh M tiếp tục tiến về phía P bị P chém một nhát từ trên xuống, anh M dùng tay phải đưa lên đỡ nên trúng bàn tay làm đứt lìa ngón tay cái và ngón trỏ, anh M tiếp tục tiến về phía P nên P đi lùi vào hướng phòng trong nhà ông T1, vừa lùi P vừa dùng dao chém nhiều nhát về phía anh M, làm trúng 01 nhát vào hông trái anh M. Trong lúc đi lùi P va vào thành ghế nên bị ngã xuống ghế, anh M lao đến cầm tay của P, cùng lúc đó anh S chạy tới giằng lấy con dao trên tay P, P vùng dậy bỏ chạy còn anh M được đưa đi cấp cứu.

Tại Bản kết luận pháp ý thương tích số: 831/PY-TgT ngày 30/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Lê Tiến M bị đa thương, cụt ngón I, II tay phải, tổn thương khớp gối phải và tràn khí màng phổi trái với tổng thương tích là 51%.

Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Văn P đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Tiến M số tiền 39.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2017/HSST ngày 21/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P (P Dẹo) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P (P Dẹo): 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/8/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 24/11/2017, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2017 có lợi cho bị cáo) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ chấp nhận. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa gì. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 30/5/2017, tại nhà ông Nguyễn Bá T1 thuộc xã CS, huyện CM, giữa bị cáo P và anh M mâu thuẫn về việc bị cáo gọi anh M là “A Bu”, anh M tát bị cáo 03 nhát, do bức tức nên bị cáo về nhà lấy dao và quay lại nhà ông T1 liên tiếp chém ông M nhiều nhát, hậu quả anh M bị thương tích 51% sức khỏe. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa P, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã gây ra. Mức hình phạt 07 (Bảy) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp

luật, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là phù hợp.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN VĂN P** 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 18/8/2017.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSN huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Cơ quan THAHS CA huyện Cư M'gar;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Kim Khánh